

Ý NGHĨA CHÂN THẬT CỦA BỔN NGUYỆN NIỆM PHẬT

(Trích lục từ Thái Thượng Cảm ứng Thiên giảng giải)

Người giảng: Lão Hòa Thượng Tịnh Không

Địa điểm: Báo Ân Đường Tịnh Tông Học Hội Singapore

Thời gian: Ngày 05 tháng giêng năm 2000

Cản dịch: Vọng Tây cư sĩ

Biên tập: Diệu Hiền cư sĩ

Xin chào các vị đồng tu! Sư Ngộ Đạo đưa đến nơi đây một câu hỏi của đồng tu ở Đại học Lý Công Nam Kinh: “*Xin hỏi, gần đây có người truyền Bốn Nguyện Niệm Phật, không theo Tịnh Độ Tam Kinh, mà nói chỉ cần tin rồi liền có thể vãng sanh, không cần phát nguyện, cũng không cần niệm Phật, nghe rồi nghi vấn trùng trùng, cung thỉnh sư phụ từ bi khai thị*”.

Việc này đích thực là vấn đề rất nghiêm trọng. Vấn đề này nếu như giải thích sai, sẽ làm rất nhiều đồng tu nhầm lẫn, làm cho cơ hội niệm Phật vãng sanh một đời này bị lỡ dịp. Người truyền những lời nói này phải chịu trách nhiệm nhân quả, trong kinh Phật nói phải đọa A Tỳ địa ngục. Bốn Nguyện Niệm Phật không hề sai, nhưng họ đem cái ý này giải sai hoàn toàn. Trước khi Phật vào Niết Bàn, đối với hiện trạng xã hội hiện đại này của chúng ta ngài rất là rõ ràng, rất là thấu đáo. Trong hội Lăng Nghiêm, trong đoạn Thanh Tịnh Minh Hối, mọi người đều đã đọc đến, Phật nói: “*Tà sư thuyết pháp như Hằng hà sa*”. Những điều trên kinh đã nói chính là thời đại hiện tại này của chúng ta, pháp nhược ma cường, chúng sanh nhận giả không nhận thật, nghe gạt không chịu nghe khuyên.

Các vị đồng tu tịnh tông chúng ta nhất định phải hướng theo Phật học tập. Phật đối với những người này có lòng nhẫn nại chờ đợi. Cho nên tôi cảm thấy ngay trong đồng tu của chúng ta, có rất nhiều nhiệt tâm đó, vượt qua Phật rất nhiều, giận là không thể đem tất cả chúng sanh này thả đều đưa đến thế giới Tây Phương Cực Lạc. Thế nhưng, nên quay đầu lại nỗ lực phản tỉnh, chính mình có thể vãng sanh hay chưa? Chính mình không thể được độ, mà muốn độ người khác, trên kinh Phật thường nói là làm gì có việc như vậy. Mọi người thường hay nghe nói, nghe nhiều rồi thành quen tai: “*Phật không độ người vô duyên*”. Chúng ta phải nên hiểu, họ không có duyên với Phật, không có duyên thì không tin, không tin tưởng Tam Kinh đã nói, không thể y giáo phụng hành, muốn nghe người khác nói những lời nói này. Đây chính là không có duyên với Phật, đời này của họ nhất định không thể thành công.

Bốn nguyện là bốn nguyện gì vậy? 48 lời nguyện. Sau khi Tịnh Tông của chúng ta thành lập, chính là y theo Bốn Nguyện Niệm Phật. Bạn xem thời khóa sáng chúng ta, khóa tụng của Tịnh Tông, khóa sáng là đọc 48 lời nguyện, buổi tối là sám trừ nghiệp chướng. Nghiệp chướng nếu không sám trừ, nhất định không thể vãng sanh. Pháp môn

này tuy là nói đơi nghiệp vãng sanh, tổ sư đại đức xưa nay đã nói rất nhiều: “Chỉ mang nghiệp cũ, không mang nghiệp đang làm”. Bạn hiện tại đang tạo nghiệp, cái nghiệp này không thể mang đi. Mang là mang nghiệp quá khứ, quá khứ sai rồi nhưng không hề gì, hôm nay thay đổi nó lại, nên gọi là chỉ luận quá khứ không luận hiện hành. Đây là nguyên lý nguyên tắc của đơi nghiệp vãng sanh. Hiện tại vẫn còn tạo nghiệp, vậy thì không thể vãng sanh, đạo lý này nhất định phải nên hiểu.

Bổn nguyện, có người nói bổn nguyện chính là nguyện thứ 18, thế nhưng người thông thường không thể thâm giải nghĩa thú. Trong nguyện thứ 18, viên mãn đầy đủ hàm nhiếp cả thầy 47 nguyện kia, 47 nguyện khác thiếu đi một nguyện thì nguyện thứ 18 này không thể viên mãn. Vị đại đức truyền Bổn Nguyện Niệm Phật này có hiểu được cái đạo lý này không? Trong 48 nguyện, bất cứ nguyện nào đều viên mãn hàm nhiếp 47 nguyện khác, nguyện nguyện đều như vậy. Kinh Hoa Nghiêm của chúng ta tuy là vẫn chưa giảng hết, mọi người nghe rồi, cũng không xem là ít. Trên kinh Hoa Nghiêm nói một chính là tất cả, tất cả chính là một, ít nhiều không hai, họ có hiểu được như vậy không? Bổn Nguyện Niệm Phật là một chính là tất cả, cho nên công đức của nó thù thắng. Tuyệt đối không thể nói là chỉ y theo nguyện thứ 18, còn 47 nguyện khác thì không cần, như vậy thì 48 nguyện cũng bằng không. Nguyện thứ 18 là gì? Là tổng cương lĩnh cho 47 nguyện khác, đây là ma thuyết pháp, không phải Phật thuyết pháp.

Trước khi Thế Tôn nhập diệt, dạy chúng ta y theo tứ y pháp. Tứ y pháp thứ nhất là y pháp bất y nhân. Pháp là gì vậy? Tịnh tông đệ nhất kinh là Kinh Vô Lượng Thọ. Đông Tấn Huệ Viễn đại sư ở Lô Sơn xây dựng một đạo tràng niệm Phật đệ nhất, “Đông Lâm Niệm Phật Đường”, đồng tu chí đồng đạo hợp gồm 123 người, lúc đó kinh điển của Tịnh Tông chỉ có một bộ, những bộ khác vẫn chưa dịch ra. Kinh Vô Lượng Thọ, đạo tràng Lô Sơn của Viễn Công nhiều người đến như vậy, chỉ y theo kinh Vô Lượng Thọ, 123 người này vững vàng ổn định đều được vãng sanh. Cái đạo tràng này trang nghiêm thù thắng không gì bằng. Chúng ta phải đi con đường mà người xưa đã đi, kế thừa người xưa.

Người thời nay, cuối đời Thanh, đầu dân quốc, Ấn Quang lão pháp sư, việc này rất nhiều đồng tu đều biết, là Đại Thế Chí Bồ Tát thế giới Tây Phương Cực Lạc hóa thân đến. Lão pháp sư chúng ta không nhìn thấy, nhưng Văn Sao của lão pháp sư lưu truyền ở thế gian. [Chúng ta] phải chăm chỉ mà đọc tụng, y giáo phụng hành. Con đường mà ngày nay chúng ta đi là kế thừa đại sư Ấn Quang. Lão sư của tôi, lão cư sĩ Lý Bình Nam, học trò của đại sư Ấn Quang, cả đời phụng trì lời giáo huấn của thầy. Tôi thân cận cụ ấy mười năm, ông không dám lấy thân phận thầy để đối đãi, ông giới thiệu cho tôi một lão sư, lão sư là ai vậy? Là Ấn Quang đại sư, là thầy của ông. Do đây có thể biết, người chân thật có đức hạnh, có học vấn thì khiêm tốn, dạy tôi phải chân thật phát tâm đọc tụng Văn Sao, y giáo phụng hành, như vậy chính là học trò của Ấn Quang đại sư. Tôi ở mọi nơi khuyên bảo các vị đồng tu y theo Kinh Vô Lượng Thọ, trực tiếp ổn định làm học trò của Phật A Di Đà.

Lão cư sĩ Hạ Liên Cư hội tập Kinh Vô Lượng Thọ, ông nếu không phải Phật A Di Đà tái sanh cũng nhất định là Bồ Tát Quán Thế Âm tái lai. Nếu như không phải là Phật tái lai, bộ kinh này nhất định không thể hội tập được hoàn mỹ như vậy. Chúng ta biết, Vương Long Thư đời nhà Tống làm hội tập lần thứ nhất, Ngụy Mặc Thâm ở đời nhà Thanh làm hội tập lần thứ hai, đều không viên mãn. Đó là đại đức trong Phật môn chúng ta. Thời kỳ mạt pháp, đích thực cần phải có hội tập, cảm động Phật Bồ Tát thị hiện. Các vị không tin tưởng, nhưng tôi tin. Tin tưởng được lợi ích, y theo quyển này giáo huấn tu hành, người vãng sanh tướng tốt hi hữu. Mấy mươi năm gần đây, chúng ta xem thấy rất nhiều rất nhiều, nghe nói thì càng nhiều hơn, bạn không tin tưởng, lại nghe lời nói của người khác, vậy thì còn cách gì nữa chẳng?

Thời đại hiện tại này, khai mở dân chủ tự do, ai cũng không thể làm phiền ai, phải xem chúng ta với Phật, với Phật A Di Đà có duyên phận sâu hay cạn. Chúng ta đọc bốn hội tập của cư sĩ Hạ Liên, không cần phải hỏi cư sĩ Hạ Liên là người như thế nào, không cần phải lo, phải xem cái bốn hội tập của ông có đúng pháp hay không? Tín tâm của chúng ta phải từ chỗ này mà xây dựng, không phải là mê tín, không phải đui mù. Cho nên tôi đem năm nguyên bản dịch kinh Vô Lượng Thọ, bốn loại hội hiệu bốn, tôi in thành một quyển, làm thành một tập. Tôi nêu ra một bản tên sách là Tịnh Độ Ngũ Kinh đọc bản, trước sau cũng đã in ra hai ba chục ngàn cuốn. Các vị đồng tu đã xem qua, bạn tự mình đi xem, tự mình đi so sánh, để bạn từ chỗ này xây dựng tín tâm kiên định. Sau đó bạn lại tỉ mỉ mà quán sát, người niệm Phật vãng sanh, người y theo bốn nguyện niệm Phật vãng sanh có được mấy người, có được tướng lành như thế nào?

Trong Vô Lượng Thọ kinh nói rất rõ ràng, điều kiện cơ bản ba bậc vãng sanh là “Phát bồ đề tâm, nhất hướng chuyên niệm”, làm gì có chuyện không phát nguyện mà có thể vãng sanh? Không hề có đạo lý này. Không phát nguyện niệm Phật, người xưa đã nói, cho dù một ngày niệm mười vạn tiếng Phật hiệu nhưng không có phát nguyện thì đau mồm rát họng cũng chỉ uống công. Tại vì sao vậy? Bạn không chịu vãng sanh mà. **Câu nguyện vãng sanh, vạn duyên buông bỏ, cái tâm này chính là tâm bồ đề.** Ngẫu Ích đại sư ở trong yếu giải nói với chúng ta, nếu như chúng ta vãng sanh, nếu muốn tăng cao phẩm vị, bạn nhất định muốn thì tâm phải như tâm Phật, nguyện như nguyện của Phật, hạnh đồng như hạnh Phật thì phẩm vị của bạn mới có thể cao. Tâm không giống Phật A Di Đà, nguyện cũng không giống Phật A Di Đà, hành vi cũng không giống Phật A Di Đà, cho dù bạn vãng sanh thì phẩm vị cũng rất thấp, huống hồ bạn đã căn bản không thể vãng sanh. Chúng ta phải ghi nhớ thật rõ ràng.

Trong Kinh Quán Vô Lượng Thọ, phu nhân Vi Đề Hi cầu sanh Tịnh Độ, hướng đến Thích Ca Mâu Ni Phật thỉnh giáo là phải nên tu học như thế nào mới có thể vãng sanh thế giới cực lạc. Phật Thích Ca Mâu Ni trước khi giảng giải phương pháp tu học cho bà, trước thuyết minh cho bà Tịnh Nghiệp Tam Phước, rõ ràng nói với chúng ta, đây là chánh nhân tịnh nghiệp của ba đời chư Phật. Hay nói cách khác, Phật quá khứ, Phật hiện tại, Phật vị lai, bao gồm tất cả người tu hành thành Phật đều kiến lập ở ngay

trên nền tảng này. Nếu như không có cái nền tảng này, dựng công tu hành như thế nào đều không thể thành tựu. Cũng giống như xây dựng phòng ốc, đây là nền móng địa tầng. Cái nền móng này, hai câu đầu là “hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng”, người Trung Quốc chúng ta thường nói “hiếu thân tôn sư”, đây là nền tảng. Thế giới Tây Phương Cực Lạc, mỗi người thầy đều là đại hiếu tử, đều là học sinh tốt nhất của thầy giáo, trong kinh Vô Lương Thọ cũng có nói. Đệ tử thứ nhất của Như Lai làm gì có cái cách nói như vậy chứ? Đây hoàn toàn là sai lầm. Chỉ cần người có đầu óc minh bạch một chút đều có thể phân biệt được. Nếu như ngay cái này cũng không thể phân biệt, học Phật của chúng ta là uổng phí, bạn nghe kinh đã nhiều năm như vậy rồi cũng là nghe vô ích.

Tịnh Nghiệp Tam Phước chính là hạnh Phật, hành vi của chư Phật Như Lai. Áp dụng ngay trong đời sống, Tam Phước, Lục Hòa, Tam Học, Lục Độ, Mười Nguyên, đây là hành trì của Phật, chúng ta đã làm được chưa? Khởi tâm động niệm, lời nói việc làm, tôi thường hay khuyến khích đồng tu, phải căn cứ vào năm khóa mục này mà đối chiếu. Nếu như tương ứng thì hạnh của bạn là chánh hạnh, không tương ứng thì hạnh của bạn là tà hạnh. Tà hạnh không thể vãng sanh. Cho nên, năm khóa mục này của đồng tu tịnh tông, tôi đều viết trên cuốn Thủ Tắc Tu Hành, chúng ta đã làm ra một quyển sách nhỏ. Xử lý công việc, đối với người, tiếp đãi sự vật, ngay trong công việc của cuộc sống thường ngày, cần yếu phải tuân thủ nguyên tắc, nhất định không thể vi phạm. Nếu như đã vi phạm, niệm Phật phát nguyện vẫn không thể vãng sanh. Tại vì sao vậy? Cái nguyện đó là giả, là không thật, không khế hợp thực tế. Chúng ta phát nguyện hồi hướng, bạn đem cái gì để hồi hướng? Miệng không niệm, hồi hướng suông thì không thể tính được, bạn cần có thứ thực tế để đem ra hồi hướng. Thực tế là cái gì, thực tế là tu hành chứng quả, đoạn ác tu thiện, chuyển mê thành ngộ, đây là công đức tu hành chân thật của chính ta, ta dùng cái này để hồi hướng. Hôm nay bạn không phát nguyện, cũng không niệm Phật, bạn làm sao có thể vãng sanh? Đồng tu Tịnh Tông nghe rồi nghi vấn muôn phần, đây là những người vô tri, ngu muội, là những người đáng thương.

Cũng giống như năm xưa, cư sĩ Trần Kiến Minh ở Mỹ tuyên bố trên thế giới, nói là đời nghiệp không thể vãng sanh, làm cho người niệm Phật trên toàn thế giới lòng người lo sợ. Đây là ma, không phải là Phật. Tôi đến nước Mỹ, ngay Châu Tuyên Đức, một lão cư sĩ như vậy mà tín tâm cũng bị lay động. Tôi đến Lạc Chấn Cơ, ông đón tôi ở phi trường, khi vừa gặp mặt liền hỏi tôi: “*Pháp sư! Hiện tại có người nói đời nghiệp không thể vãng sanh, phải tiêu nghiệp mới có thể vãng sanh, vậy phải làm sao đây?*” Ngay lúc đó tôi liền nói với ông ấy: “*Không đi được thì thôi vậy*”. Khi ông nghe lời nói này của tôi vô cùng ngỡ ngàng. Tôi nhìn thấy dáng vẻ của ông như vậy, đứng lặng nơi đó, một câu cũng không nói ra được. Tôi liền nói với ông: “*Nếu như không đời nghiệp thì thế giới Tây Phương Cực Lạc chỉ có một mình Phật A Di Đà lẻ loi cô độc một mình, ông đi đến đó để làm gì?*”. Ông vẫn là nghe chưa hiểu. Tôi lại nói với ông: “*Bồ Tát Quán Thế Âm, Bồ Tát Đại Thế Chí, Đẳng giác Bồ Tát vẫn còn nhất phẩm sanh tướng*”

vô minh chưa phá, đó chẳng phải là đời nghiệp hay sao?”. Ông mới tỉnh ngộ ra, Quán Âm, Thế Chí đều đời nghiệp, không đời nghiệp thì chỉ có một mình Phật A Di Đà. Trên kinh không có nói đời nghiệp vãng sanh. Tôi nói: “*Trên kinh có nói bốn độ, ba bậc, chín phẩm hay không?*”. Ông nói: “*Có!*”. Nếu như không đời nghiệp, mọi người là bình đẳng, làm gì có ba bậc chín phẩm? Đây là Phật dạy chúng ta y nghĩa bất y ngữ. Phật tuy là không nói cái câu đời nghiệp vãng sanh này, nhưng giảng cho bạn ba bậc, bốn độ, chín phẩm thì ý nghĩa của đời nghiệp viên mãn rồi. Bạn đời càng nhiều thì phẩm vị của bạn thấp, bạn đời được ít thì phẩm vị của bạn cao, làm gì có đạo lý không đời nghiệp?

Người học Phật phải khai mở trí tuệ, vì sao có thể nghe người ta nói vài ba lời thì tín tâm lay động? Mê hoặc điên đảo, bạn nói xem, con người này có đáng thương hay không? Niệm Phật đã niệm cả đời, bảy tám mươi tuổi, nghe lời giáo ngôn của người thì tín tâm còn bị lay động, thật là đáng thương! Cho nên, Phật dạy cho chúng ta y pháp bất y nhân. Pháp là kinh điển. Kinh điển của Tịnh Tông, hôm nay là ngũ kinh nhất luận. Y nghĩa bất y ngữ, phải thấu hiểu ý nghĩa của nó.

Bốn Nguyên Niệm Phật có sai không? Không hề sai, cái gì là bốn nguyên? Ngũ kinh nhất luận là Bốn nguyên, 48 lời nguyện là Bốn nguyên của Phật A Di Đà, không thể ở trong đó lấy ra một nguyện, vậy thì không được. Bất cứ một nguyện nào trong đó, bạn phải nên hiểu một chính là tất cả, một câu chính là toàn bộ ngũ kinh nhất luận, vậy thì được. Bạn có loại công phu này thì được, không có công phu này thì ngoan ngoãn trung trung thực thực tuân tự theo từng bộ kinh mà học tập, bạn mới có thể có được thành tựu. Phàm hề không như pháp, khúc giải ý nghĩa Bốn Nguyên Niệm Phật đều là ma, e rằng thành tựu cả đời này của bạn sẽ bị lôi ngược lại, đem bạn đưa đến địa ngục A Tỳ. Họ sẽ vui mừng.

Được rồi! Thời gian của hôm nay đã hết, vấn đề này, tôi xin nói cho mọi người nghe đến đây thôi. A Di Đà Phật!